

PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Báo cáo số/BC-STNMT ngày/6/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

STT	Tên trạm	Tháng 5/2023
I	Kết quả 02 trạm quan trắc môi trường không khí tự động, liên tục	
01	Trạm Dân Thành	<p>- Tỷ lệ số liệu hợp lệ của nhóm thông số bụi khá cao (> 97,19%), bụi PM_{1.0}: dao động (5,24 – 8,48 µg/m³), bụi PM_{2.5}: dao động (5,70 – 8,96 µg/m³), bụi PM₁₀: dao động (5,87 – 9,43 µg/m³), TSP: dao động (6,23 – 9,90 µg/m³).</p> <p>+ So sánh với giá trị giới hạn trung bình 1 giờ: nồng độ TSP đạt QCVN 05:2013/BTNMT (giá trị trung bình 1 giờ dao động 6,34 – 9,05 µg/m³).</p> <p>+ So sánh với giá trị giới hạn trung bình 24 giờ: nồng độ bụi PM_{2.5} đạt QCVN 05:2013/BTNMT (giá trị trung bình 24 giờ dao động 5,21 – 5,87 µg/m³); nồng độ bụi PM₁₀ đạt QCVN 05:2013/BTNMT (giá trị trung bình 24 giờ dao động 5,82 – 6,23 µg/m³); nồng độ TSP đạt QCVN 05:2013/BTNMT (giá trị trung bình 24 giờ dao động 6,44 – 6,89 µg/m³).</p> <p>- Thông số CO có tỷ lệ số liệu hợp lệ 95,08%, giá trị nồng độ CO dao động trong khoảng 0 – 3.446,25 µg/m³. So sánh với giá trị giới hạn trung bình 1 giờ: nồng độ CO đạt QCVN 05:2013/BTNMT (giá trị trung bình 1 giờ dao động 83,96 – 2.977,51 µg/m³). So sánh với giá trị giới hạn trung bình 8 giờ: nồng độ CO đạt QCVN 05:2013/BTNMT (giá trị trung bình 8 giờ dao động 172,13 – 2.889,16 µg/m³).</p> <p>Đối với thông số O₃, SO₂ và NO₂ không nhận được dữ liệu hợp lệ nào trong toàn tháng 5.</p> <p>- Nhóm thông số khí tượng có tỷ lệ số liệu hợp lệ tương đối cao (khoảng 97,31%), trong đó: Nhiệt độ: dao động (24,10 – 36,66 °C), độ ẩm: dao động (48,08 – 100%), Áp suất: dao động (999,69 – 1.010,43 mBar), Bức xạ nhiệt: dao động (0 – 1.142,61 W/m²), Tốc độ gió: dao động (0,04 – 8,41 m/s), hướng gió chủ đạo: hướng Tây Nam.</p>
02	Trạm Đông Hải	<p>Tất cả các thông số bụi cùng với các thông số CO, O₃, SO₂ và NO₂ không nhận được dữ liệu hợp lệ nào trong toàn tháng 5.</p> <p>Thông số khí tượng chỉ nhận được tỷ lệ số liệu hợp lệ là 85,25%, trong đó: Nhiệt độ: dao động (24,41 – 35,21 °C), độ ẩm: dao động (56,35 – 96,48 %), Áp suất: dao động (999,85 – 1.010,66 mBar), Bức xạ nhiệt: dao động (0 – 1.102,99 W/m²), Tốc độ gió: dao động (0,02 – 8,43 m/s), hướng gió chủ đạo: hướng Tây Nam đến Nam.</p>

II	Kết quả 05 trạm quan trắc môi trường tự động, liên tục	
01	Trạm nước mặt thượng nguồn sông Cổ Chiên (Đức Mỹ)	<p>- 05/08 thông số quan trắc đạt QCVN 08-MT:2015/BTNMT, 03/08 thông số vượt/không đạt quy chuẩn gồm: COD có 414/8.865 lần vượt (cao nhất 5,0 lần)¹, TSS có 02/8.865 lần vượt (cao nhất 13,10 lần)², DO có 05/8.865 lần không đạt giá trị tối thiểu theo quy chuẩn, thấp nhất 1,89 mg/L³.</p> <p>* Kết quả quan trắc: TSS: dao động (0 - 1310,43 mg/L), pH: dao động (5,76 - 8,48), nhiệt độ: dao động (27,15 - 33,33 °C), COD: dao động (0 - 251,38 mg/L), NO₃⁻: dao động (0 - 11,17 mg/L), DO: dao động (1,89 - 7,10 mg/L), độ dẫn điện: dao động (0 - 5.164,13 mg/L), NH₄⁺-N: dao động (0 - 0,60 mg/L).</p>
02	Trạm nước mặt hạ nguồn sông Cổ Chiên (Long Hoà)	<p>- 06/08 thông số quan trắc đạt QCVN 08-MT:2015/BTNMT; 02/08 thông số vượt quy chuẩn gồm: COD có 518/8.746 lần vượt (cao nhất 1,88 lần)⁴, TSS có 01/8.746 lần vượt (3,0 lần)⁵.</p> <p>* Kết quả quan trắc: TSS: dao động (0 - 299,71 mg/L), pH: dao động (6,98 - 7,90), nhiệt độ: dao động (26,27 - 32,06 °C), COD: dao động (0 - 94,15 mg/L), NO₃⁻: dao động (0 - 1,61 mg/L), DO: dao động (4,57 - 7,20 mg/L), độ dẫn điện: dao động (0 - 16856,89 mg/L), NH₄⁺-N: dao động (0 - 0,70 mg/L).</p>
03	Trạm nước biển ven bờ (hành lang kè bãi xử Công ty Nhiệt điện Duyên Hải)	<p>- 04/07 thông số đạt QCVN 10-MT:2015/BTNMT (cột các nơi khác), 03/07 thông số vượt quy chuẩn gồm: NH₄⁺-N có 85/7.750 lần vượt (cao nhất 6,2 lần)⁶, PO₄³⁻-P có 350/7.750 lần vượt (cao nhất 2,60 lần)⁷, pH có 02/7.748 lần không nằm trong khoảng giới hạn tối thiểu cho phép.</p> <p>* Kết quả quan trắc: TSS: dao động (0 - 119,23 mg/L), pH: dao động (5,78 - 8,32), nhiệt độ: dao động (27,69 - 36,22°C), DO: dao động (0 - 7,56 mg/L), NH₄⁺-N: dao động (0 - 3,10 mg/L), PO₄³⁻-P: dao động (0 - 1,30 mg/L), dầu trong nước luôn bằng 0 mg/L.</p>

¹ vào ngày 08/5/2023 (04h:20')

² vào ngày 23/5/2023 (13h:40')

³ vào ngày 11/5/2023 (03h:55')

⁴ vào ngày 30/5/2023 (05h:40')

⁵ vào ngày 24/5/2023 (12h:10')

⁶ vào ngày 25/5/2023 (11h55' - 12h50')

⁷ vào ngày 28/5/2023 (08h25' - 09h20')

04	Trạm nước biển ven bờ (đất dự án Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 2)	<p>- 05/07 thông số đạt QCVN 10-MT:2015/BTNMT (cột các nơi khác); 02/07 thông số vượt quy chuẩn là: $\text{PO}_4^{3-}\text{-P}$ có 476/8.892 lần vượt (cao nhất 7,0 lần)⁸, pH có 01/8.892 lần không nằm trong khoảng giới hạn tối thiểu cho phép.</p> <p>* Kết quả quan trắc: TSS: dao động (0 – 239,59 mg/L), pH: dao động (4,13 – 8,40), nhiệt độ: dao động (24,21 – 33,90°C), DO: dao động (0 – 8,33 mg/L), $\text{NH}_4^+\text{-N}$ dao động (0 – 0,80 mg/L), $\text{PO}_4^{3-}\text{-P}$: dao động (0 – 3,50 mg/L), Dầu trong nước luôn bằng 0 mg/L.</p>
05	Không khí xung quanh	<p>- 05/09 thông số môi trường đạt QCVN 05:2013/BTNMT; 04/09 thông số môi trường vượt quy chuẩn (tính theo trung bình 1 giờ) gồm: NO_2 có 04/8.870 lần vượt (cao nhất 3,66 lần)⁹, SO_2 có 03/8.870 lần vượt (cao nhất 3,08 lần)¹⁰, O_3 có 18/7.688 lần vượt (cao nhất 5,51 lần)¹¹, bụi TSP có 23/8.870 lần vượt (cao nhất 2,49 lần)¹². Các giá trị trung bình 8 giờ và 24 giờ đều nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 05:2013/BTNMT.</p> <p>+ Thông số khí tượng: Nhiệt độ: dao động (23,30 – 36,50°C), Độ ẩm: dao động (49,10 – 100%), Áp suất khí quyển: dao động (1.001,30– 1.012,20 hPa), Bức xạ nhiệt mặt trời: dao động (0 – 1.249,30 W/m²), Tốc độ gió: dao động (0 – 6,10 m/s), Hướng gió: dao động (0 – 359,80°), Lượng mưa: dao động (0 – 47,79 mm/h).</p> <p>+ Thông số môi trường: Bụi $\text{PM}_{2.5}$: dao động (3,26 – 25,20 $\mu\text{g}/\text{m}^3$), bụi PM_{10}: dao động (3,33 – 88,36 $\mu\text{g}/\text{m}^3$), bụi TSP: dao động (5 - 748 mg/Nm³); CO: dao động (0 – 9.295,52 $\mu\text{g}/\text{m}^3$), O_3: dao động (0 – 1.103,62 ppb), SO_2: dao động (0 – 1.077,3 $\mu\text{g}/\text{m}^3$), NO_2: dao động (0 – 731,88 ppb), NO dao động (0 – 202,10 $\mu\text{g}/\text{m}^3$) và NO_x không nhận được số liệu hợp lệ.</p>

⁸ vào ngày 24/5/2023 (07h00' – 09h00')

⁹ vào ngày 06/5/2023 (03h05')

¹⁰ vào ngày 22/5/2023 (17h15')

¹¹ vào ngày 22/5/2023 (08h10')

¹² vào ngày 09/5/2023 (16h40')